

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

Số: 983 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kiên Giang, ngày 15 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Chiến lược phát triển bền vững
kinh tế biển tỉnh Kiên Giang đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22 tháng 10 năm 2018 của Ban
Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về Chiến lược phát triển bền vững kinh
tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;*

*Căn cứ Chương trình hành động số 47-CTr/TU ngày 21 tháng 02 năm
2019 về thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Ban Chấp
hành Trung ương Đảng khóa XII;*

*Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ
về ban hành Kế hoạch tổng thể và kế hoạch 5 năm của Chính phủ thực hiện
Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương
Đảng khóa XII về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến
năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;*

*Căn cứ Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 24 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng
Chính phủ về đổi mới và tăng cường tổ chức thực hiện Chiến lược phát triển bền
vững kinh tế biển tỉnh Kiên Giang đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số
179/TTr-STNMT ngày 16 tháng 3 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Chiến lược phát triển bền vững
kinh tế biển tỉnh Kiên Giang đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây
gọi tắt là Ban Chỉ đạo) để chỉ đạo, lãnh đạo, điều hành tập trung, thống nhất về
phát triển bền vững kinh tế biển tỉnh Kiên Giang. Cụ thể như sau:



1. Ban Chỉ đạo

a) Trưởng ban:

Ông Lâm Minh Thành, Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang.

b) Phó Trưởng ban Thường trực:

Ông Phùng Quốc Bình, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

c) Các Phó Trưởng ban:

- Ông Đoàn Văn Đức, Phó Giám đốc Sở Tài chính.

- Ông Huỳnh Xuân Vũ, Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

d) Thư ký

Ông Nguyễn Hồng Phong, Trưởng Phòng Quản lý Biển và Hải đảo, Sở Tài nguyên và Môi trường.

đ) Các Ủy viên

- Ông Ngô Hen, Trưởng Ban Kinh tế và Ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Ông Nguyễn Văn Giặc, Phó Chánh Văn phòng Tỉnh ủy.

- Ông Ngô Phương Vũ, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Kiên Giang.

- Ông Danh Lắm, Phó Trưởng Ban Dân tộc tỉnh.

- Ông Nguyễn Hoàng Thông, Giám đốc Sở Nội vụ.

- Ông Lê Việt Bắc, Giám đốc Sở Giao thông vận tải.

- Ông Trần Quang Bảo, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Ông Hà Văn Phúc, Giám đốc Sở Y tế.

- Ông Đặng Hồng Sơn, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Ông Quảng Trọng Thao, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Bà Nguyễn Diệp Mai, Phó Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao.

- Ông Quách Văn Toàn, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Ông Nguyễn Việt Thông, Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ.

- Bà Phạm Thị Hương, Phó Giám đốc Sở Tư pháp.

- Ông Huỳnh Hoàng Sơn, Phó Giám đốc Sở Công Thương.

- Ông Trịnh Nam Trung, Phó Giám đốc Sở Xây dựng.
- Bà Lê Thị Phà Ca, Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.
- Ông Nguyễn Thái Nguyên, Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.
- Ông Nguyễn Chí Thanh, Phó Giám đốc Sở Du lịch.
- Ông Nguyễn Minh Trang, Phó Chánh Thanh tra tỉnh.
- Ông Đỗ Huy Công, Phó Cục trưởng Phụ trách Cục Thống kê.
- Ông Dương Thanh Nhã, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh.
- Ông Lê Minh Trung, Trưởng ban Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh.
- Ông Phan Văn Cường, Phó Trưởng ban Ban Quản lý khu kinh tế Phú Quốc.
- Ông Nguyễn Văn Tiệp, Giám đốc Vườn Quốc gia Phú Quốc.
- Ông Trần Văn Phước, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Kiên Giang.
- Ông Cô Văn Tại, Phó Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình.
- Ông Nguyễn Kiến Hải, Phó Giám đốc Cảng vụ Hàng hải tỉnh Kiên Giang.
- Ông Nguyễn Tấn Vạn, Tổng Biên tập Báo Kiên Giang.
- Đại tá Lục Đức Tiên, Phó Tư lệnh Bộ Tư lệnh Vùng 5 Hải quân.
- Thượng tá Ngô Minh Tùng, Phó Tư lệnh Quân sự Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 4.
- Thượng tá Nguyễn Thành Ân, Phó Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.
- Đại tá Bùi Minh Trí, Phó Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.
- Đại tá Huỳnh Trọng Thắng, Trưởng Phòng An ninh kinh tế - Công an tỉnh.
- Ông Tô Thanh Đoàn, Phó Chủ tịch UBND huyện An Biên.
- Ông Võ Quang Phúc, Phó Chủ tịch UBND huyện Kiên Lương.
- Ông Huỳnh Thanh Bình, Phó Chủ tịch UBND huyện Kiên Hải.
- Ông Nguyễn Hoàng Khải, Phó Chủ tịch UBND huyện An Minh.
- Ông Đào Xuân Nha, Phó Chủ tịch UBND huyện Hòn Đất.
- Ông Mai Quốc Thắng, Phó Chủ tịch UBND thành phố Hà Tiên.

- Ông Bùi Trung Thực, Phó Chủ tịch UBND thành phố Rạch Giá.
- Ông Nguyễn Văn Nam, Phó Chủ tịch UBND huyện Châu Thành.
- Ông Đoàn Văn Tiến, Phó Chủ tịch UBND thành phố Phú Quốc.

2. Tổ Giúp việc

a) Tổ trưởng

Ông Nguyễn Hồng Phong, Trưởng phòng Quản lý Biển và Hải đảo - Sở Tài nguyên và Môi trường.

b) Các thành viên

- Ông Huỳnh Phước Thái, Trưởng phòng Phòng Khoa học - Sở Khoa học và Công nghệ.

- Ông Ngô Thanh Vũ, Trưởng phòng Phòng Kế hoạch, Nghiên cứu và Phát triển - Sở Du lịch.

- Ông Kha Vĩnh Xuyên, Trưởng phòng Phòng Kế hoạch, Tài chính - Sở Y tế.

- Ông Lê Việt Tồn, Trưởng phòng Phòng Xây dựng chính quyền và Công tác thanh niên - Sở Nội vụ.

- Ông Võ Văn Hiền, Trưởng phòng Phòng Lao động việc làm - Giáo dục nghề nghiệp - Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.

- Ông Phạm Văn Nam, Trưởng phòng Phòng Quản lý vận tải - phương tiện - Sở Giao thông vận tải.

- Ông Ngô Hồng Phước, Trưởng phòng Phòng Tổng hợp, nhân sự và Kiểm soát nội bộ - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Kiên Giang.

- Ông Nguyễn Văn Hà, Quyền Trưởng phòng Phòng Thống kê kinh tế - Cục Thống kê tỉnh.

- Thượng tá Nguyễn Thanh An, Phó Trưởng Phòng An ninh kinh tế - Công an tỉnh.

- Đại úy Ngô Quang Hữu, Trợ lý Huấn luyện/Ban Tác huấn - Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.

- Thiếu tá Lý Quốc Cường, Trợ lý Tác huấn/Phòng Tham mưu - Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

- Ông Nguyễn Văn Phương, Phó Trưởng phòng Quản lý văn hóa - Sở Văn hóa và Thể thao.



- Ông Nguyễn Cao Sơn, Phó Trưởng phòng Phòng Quản lý công nghiệp - Sở Công Thương.

- Ông Nguyễn Sỹ Minh, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Bà Phan Thị Nhật Phương, Phó Trưởng phòng Phòng Xúc tiến đầu tư, Thương mại và Du lịch - Trung tâm Xúc tiến đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh Kiên Giang.

- Ông Đặng Ngọc Châu, Phó Trưởng phòng Phòng Quy hoạch, Kiến trúc - Sở Xây dựng.

- Ông Huỳnh Thanh Trà, Phó Trưởng phòng Phòng Giáo dục TH và Giáo dục thường xuyên - Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Ông Dương Thời Thế, Phó Trưởng phòng Phòng Thông tin báo chí và bưu chính - Sở Thông tin và Truyền thông.

- Ông Trần Hoài Nam, Phó Trưởng phòng Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Kế hoạch - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Ông Đàm Văn Tuynh, Phó Trưởng phòng Phòng Quản lý và Hợp tác quốc tế - Sở Ngoại vụ.

- Bà Đoàn Thị Thanh Trúc, Phó Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường - Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Ông Nguyễn Thái Hùng, Phó Chi cục trưởng Chi cục Quản lý đất đai - Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Ông Nguyễn Đình Cự, Chuyên viên Phòng Tài nguyên nước và Khoáng sản.

- Ông Chiêm Hồng Ân, Chuyên viên Chi cục Quản lý đất đai - Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 2. Về chức năng

Ban Chỉ đạo là tổ chức phối hợp liên ngành có chức năng giúp Ủy ban nhân dân tỉnh nghiên cứu, chỉ đạo thống nhất, phối hợp giải quyết những công việc quan trọng, liên ngành liên quan đến phát triển bền vững kinh tế biển tỉnh Kiên Giang.

Trưởng ban sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh, các Phó Trưởng ban sử dụng con dấu của đơn vị công tác trong quá trình chỉ đạo điều hành.



Điều 3. Về nhiệm vụ, quyền hạn

1. Nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh phương hướng, giải pháp để giải quyết những vấn đề quan trọng, liên ngành liên quan đến phát triển bền vững kinh tế biển tỉnh Kiên Giang.

a) Nghiên cứu, đề xuất xây dựng, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách, pháp luật về phát triển bền vững kinh tế biển.

b) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh có văn bản chỉ đạo các Sở, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, đề án, dự án phát triển bền vững kinh tế biển.

c) Kiến nghị, đề xuất phương án giải quyết các vấn đề, vướng mắc giữa các sở, ngành, địa phương trong việc thực hiện Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển.

d) Huy động các nguồn lực trong và ngoài tỉnh để hỗ trợ việc thực hiện Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển.

2. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, điều hòa, phối hợp giữa các Sở, ban, ngành, chính quyền địa phương trong việc giải quyết những vấn đề quan trọng, liên ngành liên quan đến phát triển bền vững kinh tế biển tỉnh Kiên Giang; tổ chức thực hiện Kế hoạch tổng thể và kế hoạch 5 năm của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

3. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh đôn đốc các Sở, ban ngành, chính quyền địa phương trong thực hiện những vấn đề quan trọng, liên ngành liên quan đến phát triển bền vững kinh tế biển tỉnh Kiên Giang.

Điều 4. Thường trực Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc

1. Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo

Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo, chịu trách nhiệm bảo đảm các điều kiện hoạt động của Ban Chỉ đạo, sử dụng bộ máy của mình để tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

2. Tổ giúp việc của Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tham mưu, cụ thể hóa các chương trình, kế hoạch, nghị quyết của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển bền vững kinh tế biển của tỉnh và thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Chỉ đạo phân công.

Tham mưu, đề xuất nhiệm vụ, giải pháp nhằm đảm bảo nâng cao hiệu quả phát triển bền vững kinh tế biển của tỉnh.

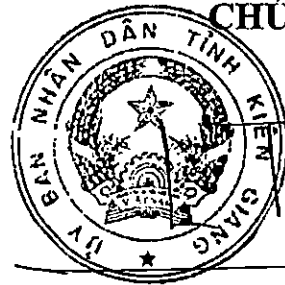
Điều 5. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo do ngân sách Nhà nước bảo đảm và được bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc (Thủ trưởng) các Sở, ban ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có biên và các thành viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. *Tha*

Nơi nhận:

- Như Điều 6 của Quyết định;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Sở TN&MT (03 bản);
- Website Kiên Giang;
- LĐVP, P. KT; P.NC; P.TH;
- Lưu: VT, hđtan (01 bản).



CHỦ TỊCH

Tha

Lâm Minh Thành

